

NGHIÊN CỨU SỰ PHÁT TRIỂN TƯ DUY TRẺ EM LÚA TUỔI MẪU GIÁO LỚN

Trương Thị Khánh Hà

Khoa Tâm lý học

Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

Tư duy là một trong những quá trình tâm lý quan trọng. Một thời gian dài thậm chí người ta đã quan niệm rằng: trình độ phát triển nhận thức của trẻ em liên quan tuyệt đối với trí tuệ, tư duy, còn các quá trình tâm lý khác như trí nhớ, chú ý, tri giác chỉ đóng vai trò phụ trợ. Những nghiên cứu sau này của các nhà tâm lý đã chứng tỏ rằng, mỗi quá trình tâm lý kể trên không chỉ hỗ trợ tư duy mà còn có ý nghĩa riêng, đôi khi vô cùng quan trọng (ví dụ như vai trò quan trọng của tri giác đối với trẻ em lứa tuổi mẫu giáo). Mặc dù vậy, vai trò của tư duy đối với sự phát triển nhận thức nói chung và nhận thức của trẻ em nói riêng không hề suy giảm. Vấn đề nghiên cứu sự phát triển tư duy của trẻ em vẫn luôn là vấn đề cấp bách.

Có hai nhóm phương pháp nghiên cứu tư duy của trẻ:

- Nhóm thứ nhất hướng vào việc nghiên cứu kết quả hoạt động tư duy.
- Nhóm thứ hai nghiên cứu chính quá trình tư duy, cơ chế hình thành các thao tác tư duy ở trẻ.

Khi đưa trẻ có vấn đề trong học tập: nó không thể hiểu được bài, không trả lời được cả những câu hỏi đơn giản của thầy, cô giáo... lúc đó, câu hỏi sẽ được đặt ra: Trẻ có khả năng học tập không? Sự phát triển trí tuệ của trẻ có vấn đề gì không?... Câu trả lời tương đối nhanh có thể thu được nhờ các trắc nghiệm chẩn đoán kết quả hoạt động tư duy của trẻ (chỉ cần cho trẻ thực hiện một số trắc nghiệm là có thể có một kết luận tương đối khách quan).

Tuy nhiên, nguyên nhân của sự kém cỏi của trẻ ở các giờ học của trường mẫu giáo cũng như của trường học phổ thông sau này lại ẩn sau không chỉ ở trình độ tư duy thấp, mà còn ở những đặc điểm cá nhân như: tính nóng vội, thiếu sự định hướng cẩn thận trong khi làm bài, không có khả năng tập trung, không có khả năng tổ chức hoạt động, quá lo lắng, thiếu tự tin... Những đặc điểm này không trực tiếp liên quan đến trình độ tư duy, nhưng lại cản trở quá trình học, cản trở sự chú ý lắng nghe và tất nhiên là cản trở việc thực hiện các bài tập của các em. Chính vì vậy, nếu việc chẩn đoán tâm lý cho thấy trình độ phát triển tư duy của trẻ dưới mức trung bình, thì rõ ràng phải đặt ra nhiệm vụ nghiên cứu nguyên nhân của kết quả không tốt đó, và trong chừng mực có thể, nhà nghiên cứu, nhà giáo dục cần giúp trẻ khắc phục, vượt qua những nguyên nhân đó. Điều này đặc biệt quan trọng trong các nhóm trẻ mẫu giáo lớn, vì ở giai đoạn này đã có thể thấy rõ những điểm yếu trong hoạt động học tập của trẻ, và việc chỉnh sửa còn tương đối đơn giản và còn có thể thực hiện được trong khoảng thời gian tương đối ngắn, để sau đó trẻ có thể sẵn sàng bước vào hoạt động học tập thực sự ở trường phổ thông.

Theo nguyên tắc nêu trên, trong nghiên cứu tư duy, đầu tiên chúng ta nên dùng các phương pháp nghiên cứu trình độ phát triển tư duy của trẻ, sau đó mới dùng các phương pháp nhằm tìm hiểu nguyên nhân, phân tích quá trình hoạt động tư duy của chúng.

Trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi xin giới thiệu kết quả nghiên cứu trình độ phát triển tư duy của 130 trẻ em sắp bước vào lớp 1 bằng trắc nghiệm khuôn hình tiếp diễn Raven màu. Chúng ta đều đã quen thuộc với trắc nghiệm khuôn hình tiếp diễn Raven xây dựng năm 1938 dành cho tất cả mọi người từ thời thơ ấu đến lúc trưởng thành gồm 5 bộ A, B, C, D, E với ghi chú là các trẻ nhỏ chỉ nên dùng các bài tập trong các bộ A và B. Tuy nhiên, để có thể biết chắc rằng các trẻ nhỏ và người thiếu năng dù có làm được hay không cũng hiểu được tính chất của các bài và để đạt được kết quả với khoảng phân tán rộng hơn, tác giả J.C. Raven và các cộng sự đã xây dựng riêng cho trẻ nhỏ từ 3 đến 10 tuổi tập khuôn hình tiếp diễn gồm các bộ A, A_B và B (1948). Trắc nghiệm này đã được Trung tâm Nghiên cứu tâm lý trẻ em của Nguyễn Khắc Viện và Viện Khoa học giáo dục sử dụng nhiều năm nay ở Việt Nam như một công cụ chẩn đoán trình độ trí tuệ, tư duy nói chung.

Chúng tôi đã tiến hành việc nghiên cứu này tại địa bàn quận Đống Đa - Hà Nội vào tháng 7 năm 2002.

Thông qua việc tiến hành làm trắc nghiệm đối với 130 trẻ em, chúng tôi có một ấn tượng chung là mức độ phát triển tư duy của các em rất không đồng đều. Sau khi xử lý kết quả thu được theo hướng dẫn của trắc nghiệm, chúng tôi có được điểm số cho từng em và xếp các em vào từng mức độ tương ứng. Nếu cho điểm mức độ cao nhất là 5, mức độ khá cao là 4, mức độ trung bình là 3, mức độ thấp là 2, mức độ rất thấp là 1, thì kết quả thu được ở toàn bộ nhóm khách thể như sau:

Phân loại theo mức độ và điểm của từng mức độ	Kết quả theo giới tính và kết quả chung					
	Nam		Nữ		Chung	
	Số lượng trẻ	Tần suất (%)	Số lượng trẻ	Tần suất (%)	Số lượng trẻ	Tần suất (%)
I 5 điểm	18	29,5	11	15,95	29	22,3
II 4 điểm	19	31,2	39	56,5	58	44,6
III 3 điểm	14	22,9	10	14,5	24	18,5
IV 2 điểm	4	6,6	6	8,7	10	7,7
V 1 điểm	6	9,8	3	4,35	9	6,9
Tổng	61	100%	69	100%	130	100%

Áp dụng công thức tính trung bình cộng của chuỗi phân nhóm:

$$\bar{x} = \frac{\sum x_i n_i}{\sum n_i}$$

Trong đó: x_i là giá trị biến phân; n_i là tần số tương ứng, ta có:

$$\bar{x}_{\text{nam}} = 3,64; \quad \bar{x}_{\text{nữ}} = 3,7; \quad \bar{x}_{\text{chung}} = 3,67.$$

Như vậy, nhìn một cách tổng thể, trung bình các em đạt 3,67, tức là giữa mức độ III (trung bình) và mức độ II (khá). Điểm trung bình của nam và nữ không có sự chênh lệch đáng kể.

Có 60,7% số các em nam và 72,45% số em nữ đạt mức độ cao và khá cao (mức độ I và II), điều đó chứng tỏ đa số các em nhỏ của chúng ta có trình độ tư duy ở mức khá trở lên theo trắc nghiệm của Raven. Đó là một điều đáng mừng, nó chứng tỏ tư duy, trí tuệ của trẻ em Việt Nam không thua kém gì trẻ em trên thế giới.

Bên cạnh đó, có 16,4% trẻ em nam và 13,05% trẻ em nữ có trình độ tư duy ở mức thấp và rất thấp (mức độ IV và V). Trong số này có những em ở mức thiếu năng mà cha mẹ và nhà trường không hề biết để có biện pháp tác động, điều chỉnh kịp thời.

Trong bảng hỏi dành cho cha mẹ các cháu, chúng tôi có tìm hiểu đánh giá của họ về năng lực học tập của con em mình với 4 mức giỏi, khá, trung bình và kém. Trong số 19 trẻ em (cả nam và nữ) nằm ở mức thấp và rất thấp có tới 15 trẻ (chiếm 79%) được cha mẹ đánh giá là ở mức khá. Sự đánh giá không đúng từ phía cha mẹ có thể dẫn đến việc đổ lỗi cho nhà trường, thầy, cô giáo khi điểm cuối năm của các cháu luôn bị dưới trung bình. Chúng tôi đã nghe thấy nhiều phụ huynh có con học lớp 1 phàn nàn: "Cô chẳng giảng kỹ gì cả, chương trình của chúng nó bây giờ khó chứ có như mình hồi xưa đâu", "Thằng bé nhà này có đến nỗi nào, thế mà bây giờ cứ đến lớp là sợ"... Bản thân các cháu thì cứ mất tự tin dần, học kém dần từ học kỳ này sang học kỳ khác.

Chính vì những lý do trên, chúng tôi thiết nghĩ rằng nhà trường và cha mẹ cần được biết rằng có khoảng 15% trẻ em sắp bước vào lớp 1 có trình độ trí tuệ, tư duy ở mức thấp và rất thấp để từ đó kịp thời giúp các em. Ở giai đoạn lứa tuổi này, việc lấp những lỗ hổng trong nhận thức, tư duy của các em còn tương đối đơn giản, một vài năm nữa việc đó có thể sẽ muộn và không hiệu quả.

Ngoài ra, cũng cần lưu ý tới 22,9% trẻ nam và 14,5% trẻ nữ có trình độ tư duy nằm ở mức trung bình (mức III). Các em này cũng sẽ không dễ dàng gì trong việc lĩnh hội những tri thức tương đối khái quát ở chương trình lớp 1.

Một điểm đáng lưu ý nữa từ kết quả thu được: ở mức độ cao nhất (mức I) thì số trẻ nam nhiều hơn số trẻ nữ một cách rõ rệt (29,5% so với 15,95%). Thế nhưng số trẻ nam từ mức trung bình trở xuống (mức III, IV và V) thì lại chiếm tới 39,3%, trong khi đối với trẻ nữ con số này là 27,5%. Điều này cho thấy sẽ có nhiều em nam học rất tốt các môn học đòi hỏi khả năng tư duy, và cũng có nhiều em nam học rất kém các môn học này.

Đối với các em có khả năng học tốt thì đáng mừng. Còn đối với các em không có khả năng học thì đáng lo. Trong trường phổ thông, chúng ta thấy nhiều em nam khi đã học kém rồi thì lại xoay sang khẳng định mình ở mặt khác. Các em nữ học kém sẽ đậm ra tự ti, còn các em nam học kém sẽ tỏ thái độ bất cần, chả thèm học nữa. Nếu không quan tâm thích đáng thì chính các em nam này sẽ là mầm mống của những sự càn quấy, đánh lộn, gây gổ trong trường, lớp.

Trên đây là một số nhận định ban đầu về trình độ phát triển tư duy của trẻ em sắp bước vào lớp 1. Cần tiếp tục có những nghiên cứu sâu hơn nhằm tìm hiểu nguyên nhân sự kém phát triển tư duy của khoảng 15% số trẻ để có những biện pháp tác động kịp thời giúp các em sẵn sàng bước vào lớp 1.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Minh Hạc, Lê Khanh, Trần Trọng Thuỷ. *Tâm lý học*. Nhà xuất bản Giáo dục - 1983.
2. Phan Trọng Ngo (Chủ biên). *Tâm lý học trí tuệ*. Nhà xuất bản DHQG Hà Nội - 2001.
3. Марцинковская Т. Д. *Диагностика психологического развития детей*. Москва - 1998.
4. Немов Р. С. *Психология. Книга 3. Экспериментальная педагогическая психология и психодиагностика*. Москва - 1995
5. Raven J.C. *Guide to the standard progressive matrices* - PMS. London 1960. Người dịch: Đỗ Hồng Anh - Lưu Huy Khánh. Trung tâm nghiên cứu tâm lý trẻ em. Hà Nội 1992.